TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 04 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. - Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn M cùng thỏa thuận thống nhất và phù hợp với nguyện vọng của cháu H, cháu H1: Giao cháu ba cháu Nguyễn Hoàng Thanh H, sinh ngày 24/5/20xx; Nguyễn Hoàng Việt H1, sinh ngày 17/6/20xx và Nguyễn Hoàng Linh C, sinh ngày 02/9/20xx cho chị Hoàng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi ba cháu H, H1, và C mỗi cháu một tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), ba cháu là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 05 tháng 01 năm 2021,

việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. - Về án phí:

Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí. Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn M mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí về ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn M phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về cấp dưỡng tiền nuôi con. Chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí do đó án phí mà chị Hoàng Thị T phải nộp là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền Tạm ứng án phí chị Hoàng Thị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0003024 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Chị Hoàng Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Uỷ ban nhân dân thị trấn C,
huyện C, tỉnh Gia Lai (ĐKKH ngày 17/6/2005).
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Đức Phượng